

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Bị đơn: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nuôi con chung:* Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn Đ thống nhất vợ chồng có một đứa con chung tên là Trần Anh K, sinh ngày 23-10-2017. Hiện con đang ở với chị H; chị H, anh Đ thỏa thuận giao con Trần Anh K cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Đ tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H là 1.000.000 (Một triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 4/2021 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm hỏi con chung không ai được cản trở.

- *Về chia tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn Đ thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn, anh Trần Văn Đ phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Hai bên thỏa thuận chị H chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con thay cho anh Đ. Số tiền án phí chị H phải nộp được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai thu tiền số AA/2017/0007185, ngày 16-3-2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn